ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4215 /QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố thủ tục hành chính và Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 385/NĐ-CP ngày 09/10/2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 13/2026/TT-BTP ngày 30/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn thi hành một số nội dung về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 33/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định về trình tự chấp thuận về địa điểm, quy mô xây dựng công trình và thời gian tồn tại của công trình tạm; trình tự chấp thuận tiếp tục khai thác, sử dụng công trình tạm trên địa bàn tỉnh Khánh

Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 13424/TTr-SXD ngày 23/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa *(đính kèm 02 Phụ lục)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tư pháp, Xây dựng (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm CB và Cổng TTĐT tỉnh;
- TTPVHCC tỉnh: LĐ, các phòng;
- Lưu: VT, NTL.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục I

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4215 /QĐ-UBND ngày 25 /11 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

PHẦN I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Chấp thuận địa điểm, quy mô xây dựng và thời gian tồn tại công trình tạm đối với công trình/dự án sử dụng cho việc tổ chức các sự kiện hoặc các hoạt động khác	Quyết định số 33/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định về trình tự chấp thuận về địa điểm, quy mô xây dựng công trình và thời gian tồn tại của công trình tạm; trình tự chấp thuận tiếp tục khai thác, sử dụng công trình tạm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Hoạt động xây dựng	Ủy ban nhân dân cấp xã
2	Chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm phục vụ thi công công trình chính			

PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Chấp thuận địa điểm, quy mô xây dựng và thời gian tồn tại công trình tạm đối với công trình/dự án sử dụng cho việc tổ chức các sự kiện hoặc các hoạt động khác

1.1. Trình tự thực hiện:

Chủ đầu tư công trình/dự án gửi các hồ sơ liên quan đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến xây dựng công trình tạm đề nghị chấp thuận về địa điểm, quy mô xây dựng công trình và thời gian tồn tại của công trình tạm.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của chủ đầu tư.

Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa và xem xét chấp thuận về địa điểm, quy mô xây dựng công trình và thời gian tồn tại của công trình tạm (theo quy định tại khoản 2 Điều 131 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi bổ sung bởi khoản 49 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14).

Khi thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo một lần bằng văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không chấp thuận.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ công; nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị chấp thuận nêu rõ: địa điểm, vị trí xây dựng, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng và thời gian tồn tại của công trình tạm;

- Hồ sơ thiết kế xây dựng công trình tạm. Trường hợp công trình tạm có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng (theo quy định tại Phụ lục III Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng) hồ sơ thiết kế xây dựng công trình tạm phải được thẩm tra về điều kiện bảo đảm an toàn.

Thành phần hồ sơ quy định được nộp dưới dạng bản giấy hoặc bản sao điện tử hoặc dữ liệu số hóa có giá trị pháp lý tương đương, phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và cải cách thủ tục hành chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

1.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư công trình/dự án.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận công trình tạm bao gồm các nội dung: địa điểm, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng và thời gian tồn tại của công trình tạm.

1.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;

- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 33/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định về trình tự chấp thuận về địa điểm, quy mô xây dựng công trình và thời gian tồn tại của công trình tạm; trình tự chấp thuận tiếp tục khai thác, sử dụng công trình tạm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm phục vụ thi công công trình chính

2.1. Trình tự thực hiện:

Sau khi công trình chính của dự án đầu tư xây dựng đưa vào khai thác sử dụng, Chủ đầu tư công trình/dự án gửi các hồ sơ liên quan đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình tạm đề nghị chấp thuận về địa điểm, quy mô xây dựng công trình khi muốn tiếp tục khai thác sử dụng công trình xây dựng tạm.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của chủ đầu tư.

Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa và xem xét chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm phục vụ thi công công trình chính (theo quy định tại khoản 4 Điều 131 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi bổ sung bởi khoản 49 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14).

Khi thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo một lần bằng văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo. Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không chấp thuận.

2.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ công; nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị chấp thuận nêu rõ: địa điểm, vị trí xây dựng, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng;

- Cung cấp hồ sơ thiết kế xây dựng và ảnh chụp hiện trạng công trình tạm

đã xây dựng; tài liệu chứng minh công trình đảm bảo các yêu cầu về an toàn chịu lực, phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật có liên quan.

Thành phần hồ sơ quy định được nộp dưới dạng bản giấy hoặc bản sao điện tử hoặc dữ liệu số hóa có giá trị pháp lý tương đương, phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và cải cách thủ tục hành chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

2.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư công trình/dự án.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm bao gồm các nội dung: sự phù hợp vị trí của công trình tạm với quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng.

2.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;

- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 33/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định về trình tự chấp thuận về địa điểm, quy mô xây dựng công trình và thời gian tồn tại của công trình tạm; trình tự chấp thuận tiếp tục khai thác, sử dụng công trình tạm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ ĐƯỢC THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA

(Kèm theo Quyết định số 4215 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Chấp thuận địa điểm, quy mô xây dựng và thời gian tồn tại công trình tạm đối với công trình/dự án sử dụng cho việc tổ chức các sự kiện hoặc các hoạt động khác

- Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh	**Bước 1** - Tiếp nhận hồ sơ	Công chức được phân công tại Trung tâm PVHCC	**0,25 ngày**	- Hồ sơ tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Phụ lục Thông tư số 13/2026/TT-BTP ngày 30/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 - Phụ lục Thông tư số 13/2026/TT-BTP ngày 30/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Trường hợp hồ sơ không phù hợp quy định: Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 - Phụ lục Thông tư số 13/2026/TT-BTP ngày 30/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).
UBND cấp xã	**Bước 2 - Thẩm định hồ sơ**	Phòng chuyên môn		
	Bước 2.1 - Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng	0,5 ngày	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.
	Bước 2.2 - Thẩm	Chuyên viên	07	- Dự thảo Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không*

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
	định hồ sơ; kiểm tra thực địa		ngày	*đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Dự thảo Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Dự thảo Văn bản chấp thuận công trình tạm bao gồm các nội dung: địa điểm, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng và thời gian tồn tại của công trình tạm.
	Bước 2.4 – Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	01 ngày	- Dự thảo Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Dự thảo Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Dự thảo Văn bản chấp thuận công trình tạm bao gồm các nội dung: địa điểm, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng và thời gian tồn tại của công trình tạm.
	Bước 3 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	**01 ngày**	- Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Văn bản chấp thuận công trình tạm bao gồm các nội dung: địa điểm, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng và thời gian tồn tại của công trình tạm.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
	Bước 4 - Phát hành văn bản	Văn thư	**0,25 ngày**	- Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Văn bản chấp thuận công trình tạm bao gồm các nội dung: địa điểm, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng và thời gian tồn tại của công trình tạm.
Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hồ sơ	**Bước 5 - Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC; Trả kết quả**	Công chức được phân công tại Trung tâm PVHCC		- Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Văn bản chấp thuận công trình tạm bao gồm các nội dung: địa điểm, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng và thời gian tồn tại của công trình tạm.
Hồ sơ được lưu trữ theo quy định. **Thành phần hồ sơ lưu:** - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có). - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (nếu có). - Toàn bộ hồ sơ của công dân, doanh nghiệp đã nộp. - Văn bản chấp thuận công trình tạm bao gồm các nội dung: địa điểm, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng và thời gian tồn tại của công trình tạm / Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do / Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ. - Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện.				

2. Chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm phục vụ thi công công trình chính

- Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh	**Bước 1 -** Tiếp nhận hồ sơ	Công chức được phân công tại Trung tâm PVHCC	**0,25 ngày**	- Hồ sơ tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Phụ lục Thông tư số 13/2026/TT-BTP ngày 30/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 - Phụ lục Thông tư số 13/2026/TT-BTP ngày 30/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Trường hợp hồ sơ không phù hợp quy định: Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 - Phụ lục Thông tư số 13/2026/TT-BTP ngày 30/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).
UBND cấp xã	**Bước 2 - Thẩm định hồ sơ**	Phòng chuyên môn		
	Bước 2.1 **-** Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng	0,5 ngày	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.
	Bước 2.2 - Thẩm định hồ sơ; kiểm tra thực địa	Chuyên viên	07 ngày	- Dự thảo Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Dự thảo Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Dự thảo Văn bản chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm bao gồm các nội dung: sự phù hợp vị trí của công trình tạm với quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, quy mô xây

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
				dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng.
	Bước 2.4 – Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	01 ngày	- Dự thảo Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Dự thảo Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Dự thảo Văn bản chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm bao gồm các nội dung: sự phù hợp vị trí của công trình tạm với quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng.
	Bước 3 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	**01 ngày**	- Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Văn bản chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm bao gồm các nội dung: sự phù hợp vị trí của công trình tạm với quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng.
	Bước 4 - Phát hành văn bản	Văn thư	**0,25 ngày**	- Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).*

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
				- Văn bản chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm bao gồm các nội dung: sự phù hợp vị trí của công trình tạm với quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng.
Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hồ sơ	**Bước 5 - Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC; Trả kết quả**	Công chức được phân công tại Trung tâm PVHCC		- Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế, nội dung đề xuất không đảm bảo).* - Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do *(Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo).* - Văn bản chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm bao gồm các nội dung: sự phù hợp vị trí của công trình tạm với quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng.
Hồ sơ được lưu trữ theo quy định. **Thành phần hồ sơ lưu:** - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có). - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (nếu có). - Toàn bộ hồ sơ của công dân, doanh nghiệp đã nộp. - Văn bản chấp thuận việc tiếp tục khai thác, sử dụng công trình xây dựng tạm bao gồm các nội dung: sự phù hợp vị trí của công trình tạm với quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, quy mô xây dựng công trình, mục đích đầu tư, sử dụng / Văn bản không chấp thuận, nêu rõ lý do / Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ. - Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện.				